

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 63/2024/HS-ST

Ngày 31-01-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chi;

2. Ông Nguyễn Văn Năm;

**- Thư ký phiên tòa:** Nguyễn Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa:**  
Ông Võ Hồng Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với:

**- Bị cáo:**

**Võ Văn S**, sinh năm: 1985 tại Đồng Nai; cư trú tại: Hiện bị cáo không đăng ký thường trú và không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị H, bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 26/02/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” (chưa chấp hành xong bản án).

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 29/4/2002, bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục của theo quyết định số 1357/QĐ của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ.

- Ngày 25/01/2005, bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục của theo quyết định số 296/QĐ của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ.

- Ngày 13/8/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 08 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong).

Bị bắt giam, giữ từ ngày 10/9/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Hồ Công V, sinh năm: 1998; cư trú tại: A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Chị Cao Thị Chiết G, sinh năm: 1990 (vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

#### *1. Nội dung chính của vụ án:*

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/9/2023, anh Hồ Công V điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Mio, biển số 60F1-828.88 đến chơi tại nhà chị Cao Thị Chiết G tại số A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai và dựng xe trước nhà nhưng quên không rút chìa khóa xe. Lúc này, Võ Văn S đi bộ ngang qua trước nhà chị G thì phát hiện chiếc xe mô tô của anh V có cắm sẵn chìa khoá nhưng không có người trông coi nên S đã nảy sinh ý định trộm cắp xe để đem đi bán lấy tiền tiêu xài.

Thực hiện ý định trên, S lén đi đến ngồi lên xe mở khoá, khởi động máy rồi điều khiển xe bỏ chạy. Lúc này, anh V và chị G nghe tiếng xe nổ máy nên đi ra thì phát hiện và đuổi theo, truy hô nhưng không đuổi kịp S. Sau khi chiếm đoạt xe, S điều khiển xe mô tô trên đi tìm chỗ bán nhưng không tìm được nên S điều khiển xe chạy đến khu vực khu dân cư P thuộc phường H, thành phố B và nằm ngủ.

Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 10/9/2023, S điều khiển xe mô tô nêu trên đi trên đoạn đường N thuộc khu vực phường T, thành phố B để tìm chỗ bán xe thì bị tổ tuần tra của Công an phường T kiểm tra phát hiện bắt giữ người cùng tang vật. Công an phường T đã lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã bắt, tạm giữ Võ Văn S để điều tra, xử lý.

Quá trình điều tra, Võ Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

#### *Vật chứng của vụ án:*

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Mio, biển số 60F1-828.88 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồi và trả lại cho anh Hồ Công V.

- 01 USB chứa hình ảnh camera ghi lại hành vi trộm cắp tài sản của Võ Văn S (lưu trong hồ sơ vụ án).

- 01 (một) áo sơ mi trắng và 01 (một) quần short lưng màu đỏ là tài sản cá nhân của Võ Văn S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã lại cho S.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 479/KL-HĐĐGTS ngày 12/9/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: “01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Mio, biển số 60F1-828.88 trị giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)”.

- Về dân sự: Bị hại anh Hồ Công V đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

## 2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 36/CT-VKSBH ngày 29/12/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố:

- Võ Văn S, về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173, Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Võ Văn S từ 14 (Mười bốn) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù.

+ Xử lý vật chứng theo quy định.

- *Lời nói sau cùng*: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã mô tả, nhận thức được hành vi sai trái của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### [1] Tổ tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, lời khai của họ đã đầy đủ và có trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử; nên Tòa án xét xử vắng mặt họ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

### [2] Về hành vi bị truy tố và tội danh:

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 09/9/2023, tại số nhà A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh đồng Nai Võ Văn S đã thực hiện hành vi trộm cắp của anh Hồ Công V 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Mio, biển số 60F1-828.88 trị giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), khi đang trên đường đi tiêu thụ thì bị Công an phường T phát hiện, bắt giữ và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

- *Về tội danh:* Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Võ Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 36/CT-VKSBH ngày 29 tháng 12 năm 2023 và kết luận của Kiểm sát viên của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Võ Văn S đề nghị truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong đời sống của người dân tại các khu dân cư. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng lao động nhưng lại lười lao động; để có tiền tiêu xài mà không phải bỏ sức; bị cáo bất chấp quy định của pháp luật đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức án nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Tại bản án số 83/2008/HS-ST ngày 26/02/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” đồng thời tuyên bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 3.510.000 đồng. Tuy nhiên, đến nay bị cáo vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường trên. Tại phiên Tòa bị cáo khai đã bồi thường cho bị hại nhưng không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh nên Hội đồng xét xử xác định bị cáo chưa chấp hành xong bản án về phần bồi thường. Do đó, bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án trên, nay bị cáo tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự,

nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Võ Văn S để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Mio, biển số 60F1-828.88 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồi và trả lại cho anh H1 Công Văn là phù hợp với quy định của pháp luật.

- 01 USB chứa hình ảnh camera ghi lại hành vi trộm cắp tài sản của Võ Văn S (lưu trong hồ sơ vụ án).

- 01 (một) áo sơ mi trắng và 01 (một) quần short lưng màu đỏ là tài sản cá nhân của Võ Văn S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho S là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự: Anh Hồ Công V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Võ Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

- Phần trình bày của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã mô tả và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Võ Văn S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn S 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 9 năm 2023.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Võ văn S1 phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo, bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ – Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Nguyệt**

